

Số: 65/2024/QĐCNTTLH

N, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người
yêu cầu: chị **Hoàng Thị Hà V** và anh **Nguyễn Duy N**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Hoàng Thị Hà V**.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị **Hoàng Thị Hà V**, sinh năm 1997; Nơi cư trú: **xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**.

Anh **Nguyễn Duy N**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: **xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Hai bên yêu cầu hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hoà giải, Toà án ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Hoàng Thị Hà V** và anh **Nguyễn Duy N** thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao con chung là **Nguyễn Duy Gia H** sinh ngày 17 tháng 5 năm 2022 cho chị **Hoàng Thị Hà V** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh **N** có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị **V** mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng, thi hành kể từ tháng 5 năm 2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh **Nguyễn Duy N** có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh **N** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì chị **V** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh **Đ**.

Chị **Hoàng Thị Hà V** cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh **Nguyễn Duy N** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có yêu cầu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án về việc thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành xong, nếu không thi hành, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị **Hoàng Thị Hà V** và anh **Nguyễn Duy N** không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã Nghi Trường;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Vân